

**THỰC HIỆN CÔNG KHAI CỦA TRƯỜNG MẦM NON TÂN PHONG**  
Trường Mầm non Tân Phong công khai tại trường các nội dung chính sau đây:

**THÔNG BÁO**

**Công khai cam kết chất lượng giáo dục của cơ sở giáo dục mầm non,  
Năm học 2023 - 2024**

| STT | Nội dung                                                            | Nhà trẻ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Mẫu giáo                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
|-----|---------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| I   | <b>Chất lượng nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ dự kiến đạt được</b> | <ul style="list-style-type: none"><li>- Tổ chức ăn đạt khẩu phần dinh dưỡng theo quy định:</li><li>+ Tỷ lệ calo theo cơ cấu: 14-36-50</li><li>+ Tỷ lệ calo sáng: 18-20%</li><li>+ Tỷ lệ calo trong ngày: 600-651 Kcal/ngày/trẻ</li><li>- Có chế độ chăm sóc dinh dưỡng riêng cho trẻ suy dinh dưỡng (SDD) thể nhẹ cân để 02 trẻ SDD thể nhẹ cân ở nhóm 25-36 tháng tuổi tăng cân đều và chuyển kênh bình thường vào cuối năm học</li><li>- Đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm</li><li>- Thực hiện công tác truyền thông và giáo dục sức khỏe đối với gia đình, nhà trường, cộng đồng.</li><li>- Chăm sóc sức khỏe, vệ sinh, bữa ăn cho trẻ.</li><li>- Rèn luyện thể lực và đảm bảo an toàn cho trẻ.</li></ul> | <ul style="list-style-type: none"><li>- Tổ chức ăn đạt khẩu phần dinh dưỡng theo quy định:</li><li>+ Tỷ lệ calo theo cơ cấu: 14-26-60</li><li>+ Tỷ lệ calo sáng: 18-20%</li><li>+ Tỷ lệ calo trong ngày: 615-726 Kcal/ngày/trẻ</li><li>- Có chế độ chăm sóc dinh dưỡng và vận động riêng cho 35 trẻ thừa cân, béo phì ở các lớp mẫu giáo để duy trì số cân nặng hợp lý cho trẻ vào cuối năm học</li><li>- Đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm</li><li>- Thực hiện công tác truyền thông và giáo dục sức khỏe đối với gia đình, nhà trường, cộng đồng.</li><li>- Chăm sóc sức khỏe, vệ sinh, bữa ăn cho trẻ.</li><li>- Rèn luyện thể lực và đảm bảo an toàn cho trẻ.</li></ul> |
| II  | <b>Chương trình giáo dục mầm non của nhà trường thực hiện</b>       | <ul style="list-style-type: none"><li>- Triển khai và chỉ đạo việc thực hiện Chương trình Giáo dục Mầm non (Chương trình ban hành kèm theo Thông tư số 01/VBHN-BGDĐT ngày 13 tháng 4 năm 2021).</li></ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | <ul style="list-style-type: none"><li>- Triển khai và chỉ đạo việc thực hiện Chương trình Giáo dục Mầm non (Chương trình ban hành kèm theo Thông tư số 01/VBHN-BGDĐT ngày 13 tháng 4 năm 2021).</li></ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |

| STT | Nội dung                                               | Nhà trẻ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Mẫu giáo                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
|-----|--------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|     |                                                        | <p>- Chương trình thiết kế cho 35 tuần, mỗi tuần làm việc 5 ngày, áp dụng trong các cơ sở giáo dục mầm non. Kế hoạch chăm sóc, giáo dục hằng ngày thực hiện theo chế độ sinh hoạt cho từng độ tuổi phù hợp với sự phát triển của trẻ.</p> <p>- Thời điểm nghỉ hè, lễ, tết, nghỉ học kì theo qui định chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</p> <p>Chế độ sinh hoạt:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đón trẻ: 60 phút</li> <li>- Chơi - Tập: 120 phút</li> <li>- Ăn chính: 60 phút</li> <li>- Ngủ: 150 phút</li> <li>- Ăn phụ: 30 phút</li> <li>- Chơi - Tập: 60 phút</li> <li>- Ăn chính: 60 phút</li> <li>- Chơi/ trả trẻ: 60 phút</li> </ul> <p>Thời gian cho từng hoạt động có thể linh hoạt 5 - 10 phút.</p> | <p>- Chương trình thiết kế cho 35 tuần, mỗi tuần 5 ngày, áp dụng trong các cơ sở giáo dục mầm non. Kế hoạch chăm sóc, giáo dục được thực hiện theo chế độ sinh hoạt hằng ngày.</p> <p>Thời điểm nghỉ hè, các ngày lễ tết, nghỉ học kì theo qui định chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</p> <p>Chế độ sinh hoạt:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>-Đón trẻ, chơi, thể dục sáng: 80 - 90 phút</li> <li>-Học: 30 - 40 phút</li> <li>-Chơi, hoạt động ở các góc:40 - 50 phút</li> <li>- Chơi ngoài trời: 30 - 40 phút</li> <li>- Ăn bữa chính: 60 - 70 phút</li> <li>- Ngủ: 150 phút</li> <li>- Ăn bữa phụ: 20 - 30 phút</li> <li>- Chơi, hoạt động theo ý thích: 70 - 80 phút</li> <li>- Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ: 60 - 70 phút</li> </ul> |
| III | Kết quả đạt được trên trẻ theo các lĩnh vực phát triển | <p>- Chương trình giáo dục nhà trẻ nhằm giúp trẻ từ 3 tháng tuổi đến 3 tuổi phát triển hài hòa về các mặt thể chất, nhận thức, ngôn ngữ, tình cảm- xã hội và thẩm mỹ.</p> <p><b>* Về phát triển thể chất:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ khoẻ mạnh, cân nặng và chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi.</li> <li>- Trẻ thích nghi với chế độ sinh hoạt ở nhà trẻ.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | <p>- Chương trình giáo dục mẫu giáo nhằm giúp trẻ em từ 3 đến 6 tuổi phát triển hài hòa về các mặt thể chất, nhận thức, ngôn ngữ, tình cảm, kỹ năng xã hội và thẩm mỹ, chuẩn bị cho trẻ vào học ở tiểu học.</p> <p><b>* Về phát triển thể chất:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ khoẻ mạnh, cân nặng và chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi.</li> <li>- Trẻ thực hiện được các vận động cơ bản một cách vững vàng, đúng tư thế.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                             |

| STT | Nội dung | Nhà trẻ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Mẫu giáo                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
|-----|----------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|     |          | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ thực hiện được vận động cơ bản theo độ tuổi.</li> <li>- Trẻ có một số tổ chất vận động ban đầu (nhánh nhện, khéo léo, thăng bằng cơ thể).</li> <li>- Trẻ có khả năng phối hợp khéo léo cử động bàn tay, ngón tay.</li> <li>- Trẻ có khả năng làm được một số việc tự phục vụ trong ăn, ngủ và vệ sinh cá nhân.</li> </ul> <p><b>* Về phát triển nhận thức:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ thích tìm hiểu, khám phá thế giới xung quanh.</li> <li>- Trẻ có sự nhạy cảm của các giác quan.</li> <li>- Trẻ có khả năng quan sát, nhận xét, ghi nhớ và diễn đạt hiểu biết bằng những câu nói đơn giản.</li> <li>- Trẻ có một số hiểu biết ban đầu về bản thân và các sự vật, hiện tượng gần gũi quen thuộc.</li> </ul> <p><b>* Về phát triển ngôn ngữ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ nghe hiểu được các yêu cầu đơn giản bằng lời nói.</li> <li>- Trẻ biết hỏi và trả lời một số câu hỏi đơn giản bằng lời nói, cử chỉ.</li> <li>- Trẻ sử dụng lời nói để giao tiếp, diễn đạt nhu cầu.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ có khả năng phối hợp các giác quan và vận động; vận động nhịp nhàng, biết định hướng trong không gian.</li> <li>- Trẻ có kĩ năng trong một số hoạt động cần sự khéo léo của đôi tay.</li> <li>- Trẻ có một số hiểu biết về thực phẩm và ích lợi của việc ăn uống đối với sức khỏe.</li> <li>- Trẻ có một số thói quen, kĩ năng tốt trong ăn uống, giữ gìn sức khỏe và đảm bảo sự an toàn của bản thân.</li> </ul> <p><b>* Về phát triển nhận thức:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ ham hiểu biết, thích khám phá, tìm tòi các sự vật, hiện tượng xung quanh.</li> <li>- Trẻ có khả năng quan sát, so sánh, phân loại, phán đoán, chú ý, ghi nhớ có chủ định.</li> <li>- Trẻ có khả năng phát hiện và giải quyết vấn đề đơn giản theo những cách khác nhau.</li> <li>- Trẻ có khả năng diễn đạt sự hiểu biết bằng các cách khác nhau (bằng hành động, hình ảnh, lời nói...) với ngôn ngữ nói là chủ yếu.</li> <li>- Trẻ có một số hiểu biết ban đầu về con người, sự vật, hiện tượng xung quanh và một số khái niệm sơ đẳng về toán.</li> </ul> <p><b>* Về phát triển ngôn ngữ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ có khả năng lắng nghe, hiểu lời nói trong giao tiếp hằng ngày.</li> <li>- Trẻ có khả năng biểu đạt bằng nhiều cách khác nhau (lời nói, nét mặt, cử chỉ, điệu bộ...).</li> </ul> |

| STT | Nội dung             | Nhà trẻ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Mẫu giáo                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
|-----|----------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|     |                      | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ có khả năng cảm nhận vần điệu, nhịp điệu của câu thơ và ngữ điệu của lời nói.</li> <li>- Trẻ hồn nhiên trong giao tiếp.</li> </ul> <p><b>* Về phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ có ý thức về bản thân, mạnh dạn giao tiếp với những người gần gũi.</li> <li>- Trẻ có khả năng cảm nhận và biểu lộ cảm xúc với con người, sự vật gần gũi.</li> <li>- Trẻ thực hiện được một số quy định đơn giản trong sinh hoạt.</li> <li>- Trẻ thích nghe hát, hát và vận động theo nhạc; thích vẽ, xé dán, xếp hình...</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ diễn đạt rõ ràng và giao tiếp có văn hoá trong cuộc sống hàng ngày.</li> <li>- Trẻ có khả năng nghe và kể lại sự việc, kể lại truyện.</li> <li>- Trẻ có khả năng cảm nhận vần điệu, nhịp điệu của bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp với độ tuổi.</li> <li>- Trẻ có một số kỹ năng ban đầu về việc đọc và viết.</li> </ul> <p><b>* Về phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ có ý thức về bản thân.</li> <li>- Trẻ có khả năng nhận biết và thể hiện tình cảm với con người, sự vật, hiện tượng xung quanh.</li> <li>- Trẻ có một số phẩm chất cá nhân: mạnh dạn, tự tin, tự lực.</li> <li>- Trẻ có một số kỹ năng sống: tôn trọng, hợp tác, thân thiện, quan tâm, chia sẻ.</li> <li>- Trẻ thực hiện một số qui tắc, qui định trong sinh hoạt ở gia đình, trường lớp mầm non, cộng đồng gần gũi.</li> </ul> <p><b>* Về phát triển thẩm mỹ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ có khả năng cảm nhận vẻ đẹp trong thiên nhiên, cuộc sống và trong tác phẩm nghệ thuật.</li> <li>- Trẻ có khả năng thể hiện cảm xúc, sáng tạo trong các hoạt động âm nhạc, tạo hình.</li> <li>- Trẻ yêu thích, hào hứng tham gia vào các hoạt động nghệ thuật.</li> </ul> |
| IV  | Các hoạt động hỗ trợ | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trang bị cơ sở vật chất bán trú để đảm bảo công tác chăm sóc giáo dục và nuôi dưỡng trẻ đạt tốt.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |

| STT | Nội dung                                                   | Nhà trẻ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Mẫu giáo |
|-----|------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
|     | chăm sóc<br>giáo dục trẻ<br>ở cơ sở giáo<br>dục mầm<br>non | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trang bị đầy đủ đồ dùng, đồ chơi các nhóm lớp, các đồ chơi phát triển vận động... để đảm bảo tốt hoạt động vui chơi và học tập cho trẻ.</li> <li>- Cải tạo sân chơi, vườn cây của bé, xây dựng môi trường xanh, sạch, đẹp.</li> <li>- Thực hiện kết nối mạng Wifi toàn trường, tạo điều kiện cho việc thông tin, báo cáo, quản lý hoạt động giảng dạy kịp thời.</li> <li>- Tham mưu, phối hợp tại địa phương làm tốt công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ trong nhà trường.</li> </ul> |          |

Quận 7, ngày 05 tháng 9 năm 2023



ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 7  
TRƯỜNG MẦM NON TÂN PHONG

**THÔNG BÁO**  
**Công khai chất lượng giáo dục mầm non thực tế**  
**Năm học 2023 - 2024**

| STT        | Nội dung                                                         | Tổng số trẻ em | Nhà trẻ         |                  |                  | Mẫu giáo |          |          |
|------------|------------------------------------------------------------------|----------------|-----------------|------------------|------------------|----------|----------|----------|
|            |                                                                  |                | 3-12 tháng tuổi | 13-24 tháng tuổi | 25-36 tháng tuổi | 3-4 tuổi | 4-5 tuổi | 5-6 tuổi |
| <b>I</b>   | <b>Tổng số trẻ em</b>                                            | 630            |                 | 29               | 66               | 160      | 180      | 195      |
| 1          | Số trẻ em nhóm ghép                                              |                |                 |                  |                  |          |          |          |
| 2          | Số trẻ em học 1 buổi/ngày                                        |                |                 |                  |                  |          |          |          |
| 3          | Số trẻ em học 2 buổi/ngày                                        | 630            |                 | 29               | 66               | 160      | 180      | 195      |
| 4          | Số trẻ em khuyết tật học hòa nhập                                |                |                 |                  |                  |          |          |          |
| <b>II</b>  | <b>Số trẻ em được tổ chức ăn bán trú</b>                         | 630            |                 | 29               | 66               | 160      | 180      | 195      |
| <b>III</b> | <b>Số trẻ em được kiểm tra định kỳ sức khỏe</b>                  | 630            |                 | 29               | 66               | 160      | 180      | 195      |
| <b>IV</b>  | <b>Số trẻ em được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng</b> | 630            |                 | 29               | 66               | 160      | 180      | 195      |
| <b>V</b>   | <b>Kết quả phát triển sức khỏe của trẻ em</b>                    |                |                 |                  |                  |          |          |          |
| 1          | Số trẻ cân nặng bình thường                                      |                |                 |                  |                  |          |          |          |
| 2          | Số trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân                                |                |                 |                  |                  |          |          |          |
| 3          | Số trẻ có chiều cao bình thường                                  |                |                 |                  |                  |          |          |          |
| 4          | Số trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi                               |                |                 |                  |                  |          |          |          |
| 5          | Số trẻ thừa cân béo phì                                          |                |                 |                  |                  |          |          |          |
| <b>VI</b>  | <b>Số trẻ em học các chương trình chăm sóc giáo dục</b>          | 630            |                 | 29               | 66               | 160      | 180      | 195      |
| 1          | Chương trình giáo dục nhà trẻ                                    | 95             |                 | 29               | 66               |          |          |          |
| 2          | Chương trình giáo dục mẫu giáo                                   | 535            |                 |                  |                  | 160      | 180      | 195      |

Quận 7, ngày 05 tháng 9 năm 2023



ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 7  
TRƯỜNG MẦM NON TÂN PHONG

**THÔNG BÁO**  
**Công khai thông tin cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục mầm non**  
**Năm học 2023 - 2024**

| STT  | Nội dung                                                                                                                | Số lượng | Bình quân               |
|------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|-------------------------|
| I    | Tổng số phòng                                                                                                           | 29       |                         |
| II   | Loại phòng học                                                                                                          |          |                         |
| 1    | Phòng học kiên cố                                                                                                       | 20       |                         |
| 2    | Phòng học bán kiên cố                                                                                                   |          |                         |
| 3    | Phòng học tạm                                                                                                           |          |                         |
| 4    | Phòng học nhờ                                                                                                           |          |                         |
| III  | Số điểm trường                                                                                                          |          |                         |
| IV   | Tổng diện tích đất toàn trường (m <sup>2</sup> )                                                                        |          | 7365 m <sup>2</sup>     |
| V    | Tổng diện tích sân chơi (m <sup>2</sup> )                                                                               |          | 1527.5 m <sup>2</sup>   |
| VI   | Tổng diện tích một số loại phòng                                                                                        |          |                         |
| 1    | Diện tích phòng sinh hoạt chung (m <sup>2</sup> )                                                                       |          | 96.28m <sup>2</sup>     |
| 2    | Diện tích phòng ngủ (m <sup>2</sup> )                                                                                   |          | 96.28 m <sup>2</sup>    |
| 3    | Diện tích phòng vệ sinh (m <sup>2</sup> )                                                                               |          | 21.39 m <sup>2</sup>    |
| 4    | Diện tích hiên chơi (m <sup>2</sup> )                                                                                   |          | 53.56 m <sup>2</sup>    |
| 5    | Diện tích phòng giáo dục thể chất (m <sup>2</sup> )                                                                     |          | 96.28 m <sup>2</sup>    |
| 6    | Diện tích phòng giáo dục nghệ thuật hoặc phòng đa chức năng (m <sup>2</sup> )                                           |          | 96.28 m <sup>2</sup>    |
| 7    | Diện tích nhà bếp và kho (m <sup>2</sup> )                                                                              |          | 193.33 m <sup>2</sup>   |
| VII  | Tổng số thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu (Đơn vị tính: bộ)                                                          |          | Số bộ/nhóm (lớp)        |
| 1    | Số bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu hiện có theo quy định                                                        | 20 bộ    |                         |
| 2    | Số bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu còn thiếu so với quy định                                                    |          |                         |
| VIII | Tổng số đồ chơi ngoài trời                                                                                              | 39       | Số bộ/sân chơi (trường) |
| IX   | Tổng số thiết bị điện tử-tin học đang được sử dụng phục vụ học tập (máy vi tính, máy chiếu, máy ảnh kỹ thuật số v.v...) | 31       |                         |

| STT | Nội dung                                                                                             | Số lượng | Bình quân              |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|------------------------|
| X   | Tổng số thiết bị phục vụ giáo dục khác (Liệt kê các thiết bị ngoài danh mục tối thiểu theo quy định) | 18       | Số thiết bị/nhóm (lớp) |
| 1   | ...                                                                                                  |          |                        |

| XI | Nhà vệ sinh             | Số lượng(m <sup>2</sup> ) |                   |       |                           |                      |
|----|-------------------------|---------------------------|-------------------|-------|---------------------------|----------------------|
|    |                         | Dùng cho giáo viên        | Dùng cho học sinh |       | Số m <sup>2</sup> /trẻ em |                      |
|    |                         |                           |                   | Chung | Nam/Nữ                    | Chung                |
| 1  | Đạt chuẩn vệ sinh*      | 21.39 m <sup>2</sup>      |                   | X     |                           | 21.39 m <sup>2</sup> |
| 2  | Chưa đạt chuẩn vệ sinh* |                           |                   |       |                           |                      |

|      |                                                      | Có | Không |
|------|------------------------------------------------------|----|-------|
| XII  | Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh                     | x  |       |
| XIII | Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)                   | x  |       |
| XIV  | Kết nối internet                                     | x  |       |
| XV   | Trang thông tin điện tử (website) của cơ sở giáo dục | x  |       |
| XVI  | Tường rào xây                                        | x  |       |
| ..   | ....                                                 |    |       |

Quận 7, ngày 05 tháng 9 năm 2023



ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 7  
TRƯỜNG MẦM NON TÂN PHONG

**THÔNG BÁO**

**Công khai thông tin về đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên của cơ sở giáo dục mầm non  
Năm học 2023 – 2024**

| STT | Nội dung                                       | Tổng số | Trình độ đào tạo |     |    |    |    | Hạng chức danh nghề nghiệp |         |          | Chuẩn nghề nghiệp |          |     |            |     |
|-----|------------------------------------------------|---------|------------------|-----|----|----|----|----------------------------|---------|----------|-------------------|----------|-----|------------|-----|
|     |                                                |         | TS               | ThS | ĐH | CĐ | TC | Dưới TC                    | Hạng IV | Hạng III | Hạng II           | Xuất sắc | Khá | Trung bình | Kém |
|     | Tổng số giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên | 61      |                  | 2   | 37 | 8  | 5  | 11                         | 4       | 34       | 8                 |          |     |            |     |
| I   | Giáo viên                                      | 44      |                  | (1) | 34 | 6  | 4  |                            |         |          | 5                 |          |     |            |     |
| 1   | Nhà trẻ                                        |         |                  |     | 11 | 1  | 1  |                            | 1       | 11       | 1                 |          |     |            |     |
| 2   | Mẫu giáo                                       |         |                  | (1) | 23 | 5  | 3  |                            | 3       | 23       | 4                 |          |     |            |     |
| II  | Cán bộ quản lý                                 | 3       |                  | 1   | 2  |    |    |                            |         |          | 3                 |          |     |            |     |
| 1   | Hiệu trưởng                                    |         |                  |     | 1  |    |    |                            |         |          | 1                 |          |     |            |     |
| 2   | Phó hiệu trưởng                                |         |                  | 1   | 1  |    |    |                            |         |          | 2                 |          |     |            |     |
| III | Nhân viên                                      | 14      |                  |     | 1  | 2  | 1  | 11                         |         |          |                   |          |     |            |     |
| 1   | Nhân viên văn thư                              |         |                  |     |    | 1  |    |                            |         |          |                   |          |     |            |     |
| 2   | Nhân viên kế toán                              |         |                  |     | 1  |    |    |                            |         |          |                   |          |     |            |     |
| 3   | Thủ quỹ                                        |         |                  |     |    |    |    |                            |         |          |                   |          |     |            |     |
| 4   | Nhân viên y tế                                 |         |                  |     |    |    | 1  |                            |         |          |                   |          |     |            |     |
| 5   | Nhân viên khác                                 |         |                  |     |    |    |    | 11                         |         |          |                   |          |     |            |     |

Quận 7, ngày 05 tháng 9 năm 2023

